

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

### 1. Tên học phần: Sinh hoạt học thuật

- Mã số học phần: NN711
- Số tín chỉ học phần: 02 tín chỉ
- Số tiết học phần: 15 tiết lý thuyết, 30 tiết thực hành

### 2. Đơn vị phụ trách học phần:

Khoa/Viện/Trung tâm/Bộ môn: Khoa Nông nghiệp/Bộ môn Khoa học cây trồng

### 3. Điều kiện tiên quyết:

- Điều kiện tiên quyết: Không
- Điều kiện song hành: Không

### 4. Mục tiêu của học phần:

Giúp cho học viên tư duy một đề tài nghiên cứu và cách viết một bài báo cáo khoa học đúng phương pháp. Phân tích đánh giá một bài báo quốc tế uy tín. Hướng dẫn học viên cách báo cáo trước hội nghị và cách tổ chức buổi hội thảo khoa học.

Mục tiêu	Nội dung mục tiêu	CĐR CTĐT
4.1	Hiểu được cấu trúc bài báo cáo khoa học. Hiểu được hình thức bài báo cáo khoa học. Hiểu được cách báo cáo và bảo vệ báo cáo trước hội đồng và đám đông. Hiểu được cách chủ trì hội nghị khoa học.	6.1.2b, 6.1.3c,
4.2	Phân tích đánh giá bài báo cáo khoa học về cấu trúc, hình thức và nội dung bài báo cáo khoa học. Học viên có kỹ năng làm việc nhóm, quản lý, tổ chức hoạt động của nhóm nhỏ, giao tiếp với nông dân, kỹ năng tự học. Học viên có kỹ năng trình bày báo cáo khoa học, bảo vệ báo cáo khoa học và chủ trì hội nghị khoa học.	6.2.1, 6.2.2a,c,d
4.3	Yêu thích môn học và các nghiên cứu khoa học. Có ý thức tích cực trong học tập, có khả năng tự học, tự rèn luyện và khả năng học tập suốt đời. Có tinh thần làm việc hợp tác, nghiêm túc và khoa học. Tự tin khi đọc bài báo cáo khoa học, báo cáo trước đám đông, trình bày ý kiến và thảo luận.	6.3

### 5. Chuẩn đầu ra của học phần:

CĐR HP	Nội dung chuẩn đầu ra	Mục tiêu	CĐR CTĐT
	<b>Kiến thức</b>		
CO1	Hiểu được cấu trúc bài báo cáo khoa học. Hiểu được hình thức bài báo cáo khoa học. Hiểu được cách báo cáo và bảo vệ báo cáo trước hội đồng và đám đông. Hiểu	4.1	6.1.2b, 6.1.3c,

CĐR HP	Nội dung chuẩn đầu ra	Mục tiêu	CĐR CTĐT
	dược cách chủ trì hội nghị khoa học.		
	<b>Kỹ năng</b>		
CO2	Phân tích đánh giá bài báo cáo khoa học về cấu trúc, hình thức và nội dung bài báo cáo khoa học.	4.2	6.2.1
CO3	Học viên có kỹ năng làm việc nhóm, quản lý, tổ chức hoạt động của nhóm nhỏ, giao tiếp với nông dân, kỹ năng tự học. Học viên có kỹ năng trình bày báo cáo khoa học, bảo vệ báo cáo khoa học và chủ trì hội nghị khoa học.	4.2	6.2.2a,c,d
	<b>Thái độ/Mức độ tự chủ và trách nhiệm</b>		
CO5	Yêu thích môn học và các nghiên cứu khoa học. Có ý thức tích cực trong học tập, có khả năng tự học, tự rèn luyện và khả năng học tập suốt đời. Có tinh thần làm việc hợp tác, nghiêm túc và khoa học. Tự tin khi đọc bài báo cáo khoa học, báo cáo trước đám đông, trình bày ý kiến và thảo luận.	4.3	6.3

## 6. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:

Nội dung học phần gồm có phần lý thuyết về: (a) Cấu trúc bài báo cáo khoa học: Mở đầu; Phương tiện và phương pháp; Kết quả và thảo luận; Kết luận và đề nghị; (b) Hình thức bài báo cáo khoa học: Hình thức trình bày văn viết; Hình thức trình bày Bảng; Hình thức trình bày Hình; Hình thức tài liệu tham khảo; (c) Báo cáo trước đám đông: Chuẩn bị bài báo cáo; Cấu trúc chung bài báo cáo; Cách trình bày báo cáo; Trợ huấn cụ; (d) Chủ trì hội nghị khoa học: Cách chủ trì hội nghị; Điều khiển hội nghị; Những vấn đề cần lưu ý. Mỗi học viên lần lượt là báo cáo viên, chủ trì, phản biện, thư ký, khán giả.

Học phần đáp ứng chuẩn đầu ra 6.2.1, 6.2.2a,c,d, 6.3 trong chương trình đào tạo Thạc sĩ ngành Khoa học cây trồng.

## 7. Cấu trúc nội dung học phần:

### 7.1. Lý thuyết

	Nội dung	Số tiết	CĐR HP
<b>Chương 1.</b>	<b>Cấu trúc chính bài báo cáo khoa học</b>	3	CO1, CO2
1.1.	Mở đầu		
1.2.	Phương tiện và phương pháp		
1.3.	Kết quả và thảo luận Bài tập: Viết và trình bày nội dung một bài báo khoa học		
1.5.	Kết luận và đề nghị		
<b>Chương 2.</b>	<b>Hình thức bài báo cáo khoa học</b>	3	CO1, CO2
2.1.	Hình thức trình bày văn viết		
2.2.	Hình thức trình bày Bảng		
2.3.	Hình thức trình bày Hình		

	Nội dung	Số tiết	CĐR HP
2.4.	Hình thức tài liệu tham khảo		
<b>Chương 3.</b>	Báo cáo trước đám đông	2	CO1, CO2, CO3
3.1.	Chuẩn bị bài báo cáo		
3.2.	Chuẩn bị bài báo cáo		
3.3.	Cấu trúc chung bài báo cáo		
3.4.	Cách trình bày báo cáo		
3.5.	Trợ huấn cụ		
<b>Chương 4.</b>	Chủ trì hội nghị, Hội thảo khoa học	2	CO1, CO2, CO3
4.1.	Cách chủ trì hội nghị, hội thảo		
4.2.	Điều khiển hội nghị, hội thảo		
4.3.	Những vấn đề cần lưu ý		

## 7.2. Thực hành

	Nội dung	Số tiết	CĐR HP
Bài 1.	Viết và trình bày nội dung một bài báo khoa học	10	CO2, CO3, CO4
Bài 2.	Viết và trình bày hình thức một bài báo khoa học	10	CO2, CO3, CO4
Bài 3.	Thuyết trình bài báo cáo trước lớp	10	CO3, CO4, CO5
Bài 4.	Tập làm chủ trì, thư ký và khán giả trong hội nghị	10	CO3, CO4, CO5

## 8. Phương pháp giảng dạy:

- Thuyết giảng bằng bài giảng trên file powerpoint với nhiều hình ảnh minh họa sinh động giúp cho học viên dễ hiểu, dễ nhớ.
- Học viên được hướng dẫn tìm tài liệu trên mạng, đọc tài liệu và viết tóm tắt quan tài liệu về nội dung nghiên cứu.
- Báo cáo seminar chuyên đề, báo cáo thực tập.

## 9. Nhiệm vụ của học viên:

Học viên phải thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Tham dự tối thiểu 80% số tiết học lý thuyết.
- Tham gia đầy đủ 100% giờ thực hành/thí nghiệm/thực tập và có báo cáo kết quả.
- Thực hiện đầy đủ các bài tập nhóm/bài tập và được đánh giá kết quả thực hiện.
- Tham dự thi kết thúc học phần.
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.

## 10. Đánh giá kết quả học tập của học viên:

### 10.1. Cách đánh giá

Học viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	CĐR HP
1	Điểm chuyên cần	Số tiết tham dự học/tổng số tiết	10%	CO1; CO2, CO3
2	Điểm bài tập	Số bài tập đã làm/số bài tập	10%	CO3, CO2

		được giao		
3	Điểm bài tập nhóm	- Báo cáo/thuyết minh/... - Được nhóm xác nhận có tham gia	5%	
4	Điểm thực hành/ thí nghiệm/ thực tập	- Báo cáo/kỹ năng, kỹ xảo thực hành/.... - Tham gia 100% số giờ	10%	CO4
5	Điểm kiểm tra giữa kỳ	- Thi viết/trắc nghiệm/vấn đáp/... (.... phút)	15%	...
...	...	...	...	...
...	Điểm thi kết thúc học phần	- Thi viết/trắc nghiệm/vấn đáp/... (.... phút) - Tham dự đủ 80% tiết lý thuyết và 100% giờ thực hành - Bắt buộc dự thi	50%	

## 10.2. Cách tính điểm

- Điểm đánh giá thành phần và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.
- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy định về công tác học vụ của Trường.

## 11. Tài liệu học tập:

### Thông tin về tài liệu

### Số đăng ký cá biệt

1. Alena, D. K. 2011. How to Write Your First Research Paper. Yale J Bio Med. 84(3): 181– 190
2. Barbara, J.H. and Robert C.M. 2012. How to write a scientific article. Int. J. Spoorts Phys. Ther. 7(5): 512– 517.
3. Nguyễn Bảo Vệ và Nguyễn Huy Tài. 2012. Phương pháp nghiên cứu khoa học. Nxb Giáo Dục Việt Nam.Nguyễn Bảo Vệ và Lê Vĩnh Thúc. 2005. Seminar 1. Tủ sách Đại Học Cần Thơ. Cần Thơ
4. Nguyễn Thanh Phương. 2013. Cách viết và trình bày luận văn cao học và luận án tiến sĩ. Khoa Sau Đại Học. Trường Đại Học Cần Thơ

## 12. Hướng dẫn học viên tự học:

TT	Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (tiết)	Nhiệm vụ của sinh viên
1	Nội dung bài giảng: Từ Chương 1- Chương 4	10	20	Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]: nội dung từ Chương 1- Chương 4. +Tra cứu các tài liệu khác có nội

				dung liên quan.
2	Nội dung thực hành là các bài tạp chí trong và ngoài nước. Báo cáo và chủ trì hội nghị	40	80	Làm việc nhóm ( <i>theo danh sách phân nhóm</i> ) Phân theo chủ đề chuyên đề Tự phân công công việc tìm tài liệu. Viết báo cáo theo tập báo cáo khoa học quy định của Trường giành cho học viên cao học viết luận văn. Thực hành chủ trì, báo cáo bảo vệ.

Cần Thơ, ngày ... tháng ... năm 2020

GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN



Lê Văn Vàng

TL. HIỆU TRƯỞNG *av*

TRƯỞNG KHOA/VIỆN TRƯỞNG



*Lê Văn Vàng*

Lê Văn Thúc